|  |  |
| --- | --- |
| Tên usecase | Kiểm Tra Thông Tin Nợ |
| Tóm tắt usecase | Nhân viên quản lý kho sẽ tiến hàng kiểm tra công nợ của nhà cung cấp để tiến hành hoạt động chi trả |
| Dóng sự kiện chính | 1. Hệ Thống tiếp nhận yêu cầu kiểm tra công nợ nhà cung cấp 2. Hệ thống chuyển qua màn hình cần kiểm tra công nợ 3. Hệ thống sẽ tự động đánh dấu những công nợ nào đã quá mức quy định |
| Dòng sự kiện thay thế | Không có |
| Điều kiện tiên quyết | Nhân viên là quản lý kho đã đăng nhập với tài khỏan của mình |
| Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện usecase | Hiển thị tất cả những nhà cung cấp và đánh dấu những công nợ nào đã vượt mất quy định |
| Điểm mở rộng | Không có |
| Yêu cầu đặc biệt | Giao diện thân thiện,  Hệ thống phản hồi không quá 1 phút |

|  |  |
| --- | --- |
| Tên usecase | Thêm Nhà Cung Cấp Mới |
| Tóm tắt usecase | Nhân viên quản lý kho tiến hành thêm nhà cung cấp mới vào hệ thống |
| Dóng sự kiện chính | 1. Nhân viên tiến hành hoạt động thêm nhà cung cấp mới 2. Hệ thống tiếp nhân yêu cầu và chuyển sang màn hình thêm nhà cung cấp mới. 3. Nhân viên ghi nhận các thông tin cần thêm vào của nhà cung cấp mới đồng thời hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu nhập vào sau đó tiến hành thêm vào hệ thống. 4. Hệ thống ghi nhận lệnh thêm vào 5. Hệ thống xác nhận là thêm nhà cung cấp mới. 6. Hệ thống ghi nhận thông tin nhà cung cấp vào cơ sở dữ liệu. |
| Dòng sự kiện thay thế | 1. Nếu Không xác nhận thông tin hệ thống sẽ quay lại bước 3. |
| Điều kiện tiên quyết | Nhân viên quản lý kho đã đăng nhập thành công vào hệ thống với tài khỏan của mình |
| Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện usecase | 1. Thêm nhà cung cấp thành công và thông báo về trên giao diện trước đó 2. Thêm nhà cung cấp không thành công hệ thống sẽ thông báo thêm không thành công và lý do. |
| Điểm mở rộng | Không có |
| Yêu cầu đặc biệt | Giao diện thân thiện, dễ sử dụng  Hệ thống phản hồi không quá 1 phút. |

|  |  |
| --- | --- |
| Tên usecase | Không Nhận Hàng Của Nhà Cung Cấp |
| Tóm tắt usecase | Nhân viên quản lý kho tiến hành ghi nhận thông tin không nhận hàng nhà cung cấp nào đó |
| Dóng sự kiện chính | 1. Nhân viên tiến hành hoạt động ghi nhận thông tin không nhận hàng từ nhà cung cấp nào đó. 2. Hệ thống tiếp nhân yêu cầu và chuyển sang màn hình ghi nhận thông tin không nhận hàng từ nhà cung cấp nào đó. 3. Hệ thống tiếp nhận thông tin không nhận hàng từ nhà cung cấp. 4. Hệ thống ghi nhận lệnh cập nhật. 5. Hệ thống xác nhận là cập nhật thông tin không nhận hàng từ nhà cung cấp. 6. Hệ thống ghi nhận việc cập nhật thông tin không nhân hàng từ nhà cung cấp vào cơ sở dữ liệu. |
| Dòng sự kiện thay thế | 4. Nếu Không xác nhận thông tin hệ thống sẽ quay lại bước 3. |
| Điều kiện tiên quyết | Nhân viên quản lý kho đã đăng nhập thành công bằng tài khỏan của mình |
| Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện usecase | Cập nhật thành công: thông báo cập nhật thành công và trở về màn hình trước đó.  Cập nhật không thành công: thông báo cập nhật không thành công và lí do. |
| Điểm mở rộng | Không có. |

|  |  |
| --- | --- |
| Tên usecase | Cập Nhật Thông Tin Nhà Cung Cấp |
| Tóm tắt usecase | Nhân viên quản lý kho tiến hành cập nhật thông tin nhà cung cấp |
| Dóng sự kiện chính | 1. Nhân viên tiến hành hoạt động cập nhật thông tin nhà cung cấp. 2. Hệ thống tiếp nhân yêu cầu và chuyển sang màn hình cập nhật thông tin nhà cung cấp. 3. Nhân viên ghi nhận các thông tin cần cập nhật của nhà cung cấp mới đồng thời hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu nhập vào sau đó tiến hành cập nhật vào hệ thống. 4. Hệ thống ghi nhận lệnh cập nhật 5. Hệ thống xác nhận là cập nhật thông tin nhà cung cấp. 6. Hệ thống ghi nhận việc cập nhật thông tin nhà cung cấp vào cơ sở dữ liệu. |
| Dòng sự kiện thay thế | 1. Nếu Không xác nhận thông tin hệ thống sẽ quay lại bước 3. |
| Điều kiện tiên quyết | Nhân viên quản lý kho đã đăng nhập thành công bằng tài khỏan của mình |
| Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện usecase | Cập nhật thành công: thông báo cập nhật thành công và trở về màn hình trước đó.  Cập nhật không thành công: thông báo cập nhật không thành công và lí do. |
| Điểm mở rộng | Trước khi cập nhật thông tin nhà cung cấp thì thực hiện hoạt động tìm kiếm nhà cung cấp trước đó. |
| Yêu cầu đặc biệt | Giao diện thân thiện, dễ sử dụng  Hệ thống phản hồi không quá 1 phút. |

|  |  |
| --- | --- |
| Tên usecase | Nhập Hàng |
| Tóm tắt usecase | Nhân viên quản lý kho tiến hành nhập hàng vào kho của nhà hàng mình |
| Dóng sự kiện chính | * Nhân viên tiến hành thêm hàng vào kho * Hệ Thống tiếp nhận yêu cầu thêm hàng vào kho.   Trường hợp 1:Thêm hàng mới vào kho   1. Ghi nhận các thông tin của hàng hóa. 2. Hệ thống tiến hành kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu khi nhập dữ liệu vào 3. Hệ thống nhận lệnh thêm dữ liệu mới vào 4. Hệ thống xác nhận thông tin thêm vào 5. Hệ thống ghi nhân thông tin thêm hàng vào cơ sở dữ liệu.   Trường hợp 2:cập nhật số lượng khi nguyên liệu/hàng đó đã tồn tại   1. Ghi nhận các thông tin của hàng hóa. 2. Hệ thống tiến hành kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu khi nhập dữ liệu vào 3. Hệ thống nhận lệnh cập nhật dữ liệu mới vào 4. Hệ thống xác nhận thông tin cập nhật vào 5. Hệ thống ghi nhận thông tin cập nhật hàng/nguyên liệu vào cơ sở dữ liệu. |
| Dòng sự kiện thay thế | Trong trường hợp 1 và 2:  Nếu Không xác nhận thông tin hệ thống sẽ quay lại bước 1. |
| Điều kiện tiên quyết | Nhân viên quản lý kho đã đăng nhập thành công bằng tài khoản của mình |
| Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện usecase | 1. Thêm mới hay cập nhật hàng/nguyên liệu thành công và thông báo về trên giao diện trước đó 2. Thêm mới hay cập nhật hàng/nguyên liệu không thành công hệ thống sẽ thông báo thêm không thành công và lý do. |
| Điểm mở rộng | Tìm kiếm hàng đó tồn tại trong kho trước khi thêm mới hay cập nhật |
| Yêu cầu đặc biệt | Giao diện thân thiện, dễ sử dụng  Hệ thống phản hồi không quá 1 phút. |

|  |  |
| --- | --- |
| Tên usecase | Kiểm Tra Nguyên Liệu Tồn |
| Tóm tắt usecase | Nhân viên quản lý kho tiến hành kiểm tra các nguyên liệu tồn kho để có biện pháp đặt hàng kịp thời. |
| Dóng sự kiện chính | 1. Hệ Thống tiếp nhận yêu cầu kiểm tra nguyên liệu tồn kho. 2. Hệ thống chuyển qua màn hình cần kiểm tra nguyên liệu tồn kho 3. Hệ thống sẽ tự động đưa ra những cảnh báo về những nguyên liệu trong kho..(3 trạng thái: đã đầy,nguyên liệu còn thiếu,sắp hết) |
| Dòng sự kiện thay thế | Không có |
| Điều kiện tiên quyết | Nhân viên quản lý kho đã đăng nhập thành công vào hệ thống với tài khoản của mình |
| Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện usecase | Hiển thị thông tin các nguyên liệu tồn kho và các trạng thái của chúng |
| Điểm mở rộng | Không có |
| Yêu cầu đặc biệt | Giao diện thân thiện, dễ sử dụng  Hệ thống phản hồi không quá 1 phút. |